

Bản án số: 36/2024/HS-ST
Ngày 05/4/2024

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG H4 XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ – TH3NH PHỐ H3 NỘI**

- TH3nh phân Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đình Sáng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Đại Huy – Phó bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì, tH3nh phố H3 Nội.

- Ông Nguyễn Xuân Thuật – Cán bộ hưu trí xã Đồng Quang, huyện Ba Vì, tH3nh phố H3 Nội.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đỗ Duy Liệu– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, tH3nh phố H3 Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa:** Bà Cấn Thùy Dung- Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 18/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2024/HSST-QĐ ngày 28/3/2024 và Thông báo thay đổi lịch phiên tòa số 01/2024/TB-TA ngày 29/3/2024, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Minh Q (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1991, tại huyện Ba Vì, tH3nh phố H3 Nội; Nơi cư trú: Khu 14, thôn Đông Phong, xã Tiên Phong, huyện Ba Vì, tH3nh phố H3 Nội; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Nguyễn Tiên T, sinh năm 1965 và bà Đặng Thị Ng, sinh năm 1968; Vợ: Bùi Thị Tuyết Tr1, sinh năm 1993; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ ngày 03/10/2023, chuyển tạm giam ngày 12/10/2023. Hiện đang tạm giam tại nH3 tạm giữ Công an huyện Ba Vì, tH3nh phố H3 Nội. Có mặt.

2. Nguyễn Văn L (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1994, tại huyện Ba Vì, tH3nh phố H3 Nội; Nơi cư trú: Thôn Vân Hồng, thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì, tH3nh phố H3 Nội; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Nguyễn Văn L1, sinh năm 1964 và bà PH2 Thị H1, sinh năm 1968; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ ngày 03/10/2023, chuyển tạm giam ngày 12/10/2023. Hiện đang tạm giam tại nH3 tạm giữ Công an huyện Ba Vì, tH3nh phố H3 Nội. Có mặt.

3. Phùng Mạnh H2 (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1994, tại huyện Ba Vì, tH3nh phố H3 Nội; Nơi cư trú: Thôn Vật Lại 3, xã Vật Lại, huyện Ba Vì, tH3nh phố H3 Nội; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Đảng viên đảng cộng sản Việt Nam (Đã đình chỉ sinh hoạt Đảng theo quyết định số 172/QĐ-UBKTHU, ngày 24/11/2023 của Ủy ban kiểm tra huyện ủy Ba Vì); Con ông PH2 Chu C1, sinh năm 1971 và bà PH2 Thị B Thuận, sinh năm 1971; Vợ: Nguyễn Thị L2, sinh năm 1994; Con: Có 01 con sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ ngày 03/10/2023, chuyển tạm giam ngày 12/10/2023. Hiện đang tạm giam tại nH3 tạm giữ Công an huyện Ba Vì, tH3nh phố H3 Nội. Có mặt.

4. Phùng Quang Đ1 (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1997, tại huyện Ba Vì, tH3nh phố H3 Nội; Nơi cư trú: Thôn Bắc, thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì, tH3nh phố H3 Nội; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông PH2 Quang Ph, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị Thu H3, sinh năm 1974; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ ngày 03/10/2023, chuyển tạm giam ngày 12/10/2023. Hiện đang tạm giam tại nH3 tạm giữ Công an huyện Ba Vì, tH3nh phố H3 Nội. Có mặt.

5. Lý Mùi M (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 19/10/2005, tại huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: Thôn Lũng Luông, xã Vũ Nông, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ,

đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Lý Phụ Ch, sinh năm 1978 và bà PH2 Mùi Na, sinh năm 1977; Chồng, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ ngày 03/10/2023, chuyển tạm giam ngày 12/10/2023. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số I Công an tH3nh phố H3 Nội. Có mặt.

6. Kiều Văn H3 (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1983, tại huyện Ba Vì, tH3nh phố H3 Nội; Nơi cư trú: Thôn ThA Lũng, xã Tiên Phong, huyện Ba Vì, tH3nh phố H3 Nội; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Kiều Văn V (Đã chết) và bà Nguyễn Thị H4, sinh năm 1948; Vợ: Đỗ Thị Phương, sinh năm 1984; Con: Có 01 con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ ngày 03/10/2023, chuyển tạm giam ngày 12/10/2023. Hiện đang tạm giam tại nH3 tạm giữ Công an huyện Ba Vì, tH3nh phố H3 Nội. Có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Lý Mùi M:** Bà Đàm Thị Hoài – Trợ giúp viên Pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý NH3 nước Tp. H3 Nội (Có mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- A Nguyễn Văn Du, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn Phú Mỹ, thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì, Tp. H3 Nội.

- Chị Chu Thị Y, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn Đông, thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì, Tp. H3 Nội.

- Chị H Trâm Niê, sinh năm 2004.

Địa chỉ: Buôn Giêr, xã Ea Gò, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

- Cháu Cù Thị Nh, sinh ngày 28/3/2008.

Địa chỉ: Xóm Lân Phú, xã Văn Miếu, huyện ThA Sơn, tỉnh Phú Thọ

*** Người giám hộ cho cháu Cù Thị Nh.**

- Ông Cù Đ1 Thương, sinh năm 1982 (Bố đẻ).

Địa chỉ: Xóm Lân Phú, xã Văn Miếu, huyện ThA Sơn, tỉnh Phú Thọ.

*** Người làm chứng:**

- A Lê Minh Ch, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Thôn Kiều Mộc, xã Cổ Đô, huyện Ba Vì, Tp. H3 Nội.

- A Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn Bằng Lũng, xã Tiên Phong, huyện Ba Vì, Tp. H3 Nội.

- A Nguyễn Bá L, sinh năm 1982.

Nơi ĐKHKTT: Số 3, ngõ 3 Tây Sơn, phường Yết Kiêu, quận H3 Đông, Tp. H3 Nội.

Chỗ ở hiện nay: Dốc đội 10, xã Tiên Phong, huyện Ba Vì, Tp. H3 Nội.

- A Cao Hoàng A, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn Vân Hồng, thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì, Tp. H3 Nội.

- Cháu Hà Thị H, sinh ngày 05/7/2006.

Địa chỉ: Khu 7 Vai, xã Tam ThA, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ.

- Cháu Hà Thị Ngọc D, sinh ngày 08/11/2008.

Địa chỉ: Xóm Rĩa 1, xã Võ Miếu, huyện ThA Sơn, tỉnh Phú Thọ.

*** Người giám hộ cho cháu Hà Thị Ngọc D.**

- Anh Hà Sơn H, sinh năm 1989 (Bố đẻ)

Địa chỉ: Xóm Rĩa 1, xã Võ Miếu, huyện ThA Sơn, tỉnh Phú Thọ.

*** Người giám hộ cho cháu H3 Thị Hậu.**

- Anh Hà Văn M, sinh năm 1979 (Bố đẻ)

Địa chỉ: Khu 7 Vai, xã Tam ThA, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ.

(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người giám hộ của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 02/10/2023, khi liên hoan ăn uống xong, các đối tượng Nguyễn Văn L, PH2 Mạnh H2, PH2 Quang Đ1, Nguyễn Văn Du và Nguyễn Văn Tr cùng nhau đi hát karaoke ở quán Sơn Ca thuộc thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì, tH3nh phố H3 Nội. Được khoảng 30 phút thì cả nhóm thống nhất cùng nhau đến quán Karaoke H2 Phương ở thôn ThA Lũng, xã Tiên Phong, huyện Ba Vì, tH3nh phố H3 Nội để hát và gọi nhân viên nữ phục vụ. Sau đó Nguyễn Văn L đi ra ngoài phòng hát bàn với PH2 Quang Đ1 và PH2 Mạnh H2 về việc mua ma túy tổng hợp (Ketamine và Kẹo) mang đến phòng hát để cùng sử dụng, khi hát và sử dụng ma túy xong về hết bao nhiêu tiền sẽ chia đều cho từng người (Du và Tr đang ở trong phòng hát nên không biết việc này). Sau đó, cả nhóm trả phòng hát ở quán Sơn Ca để đi đến quán karaoke H2 Phương. Lúc này, L bảo Đ1 lấy xe máy chở L đi đến khu vực trạm điện thôn Cao Nhạng, thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì. Trên đường đi, L mượn điện thoại của Đ1 gọi vào số điện thoại 0985988315 của người đàn ông tên Giáp, người ở Thôn Cao Nhạng, thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì hỏi mua và mua được của Giáp 03 viên ma túy Kẹo và 01 chỉ ma túy Ketamine với giá 4.000.000đ. Sau khi mua được ma túy, L cất

túi ni lông (bên trong chứa 01 túi niL đựng ma túy Ketamine và 01 túi niL đựng 03 viên ma túy Kẹo màu hồng) vào túi quần L đang mặc, rồi đi xe máy cùng với Đ1 đến quán Karaoke H2 Phương. Khi đi đến gần quán Karaoke H2 Phương thì L và Đ1 gặp Du, Tr, H2. Cả nhóm cùng đi vào quán Karaoke H2 Phương. L đến quầy lễ tân gặp và đặt vấn đề thuê 01 phòng để hát với Nguyễn Minh Q (là người quản lý của quán). Q đồng ý và bảo L cùng mọi người lên phòng số 1 trên tầng 02. Đồng thời, L nhờ Q gọi 04 nhân viên nữ. Lúc này, nhóm L vẫn ngồi ở ghế dưới sảnh tầng 1. H2 hỏi L “đồ đâu?”. L đưa túi ni lông bên trong chứa ma túy Ke và ma túy Kẹo cho H2 cầm. Khoảng 05 phút sau, L bảo H2 đưa số ma túy trên cho L. Khi nhận túi ma túy từ H2, L mở túi ni lông, lấy ra 01 túi ma túy Ketamine và 01 túi ni lông chứa 03 viên ma túy Kẹo. L đưa cho H2 túi ma túy Ketamine, còn L cầm túi ma túy Kẹo cất vào túi quần bên phải L đang mặc. Lúc này có Cù Thị Nh (là nhân viên nữ do Q gọi đến để phục vụ rót bia và bấm bài hát cho nhóm của L). Sau đó, cả 05 đối tượng và Nh cùng đi lên phòng hát số 1 trên tầng 02. Trong lúc đi lên phòng hát, H2 đưa cho Nh cầm 01 túi ma túy Ketamine để mang lên phòng hát cho mọi người sử dụng. Khi vào phòng, trong phòng đã có sẵn: 01 đĩa hoa quả, 01 đĩa sứ màu trắng và 01 thẻ nhựa cứng màu đen đã có sẵn trên mặt bàn ngoài cùng hướng từ cửa nhìn vào. L đi vào phòng hát rồi lấy túi ni lông chứa 03 viên ma túy Kẹo màu hồng ra để trên mặt bàn ngoài cùng. L lấy 01 viên ma túy kẹo ra bẻ làm đôi rồi sử dụng nửa viên ma túy Kẹo bằng hình thức nhai nuốt trực tiếp. Số ma túy kẹo còn lại trong túi ni lông L để trên mặt bàn trong phòng để cho ai muốn sử dụng thì tự lấy sử dụng. H2 lấy nửa viên ma túy Kẹo sử dụng. H2 đưa cho Nh nửa viên ma túy Kẹo để sử dụng nhưng Nh không sử dụng mà vứt xuống nền nh3 trong phòng hát. Khi sử dụng ma túy kẹo xong thì H2 bảo Nh xào Ke để mọi người trong phòng cùng nhau sử dụng (lúc này Du đã rời khỏi phòng hát để đi mát xa). Nh lấy túi ma túy Ketamine H2 đưa lúc trước đổ một nửa ra đĩa xào, còn nửa túi Nh cất trên người. Khi Nh đang xào ke thì Lý Mùi M, sinh ngày 19/10/2005; Trần Thị Hợi, sinh ngày 27/9/2006 và H.Trâm Nie (đều là nhân viên nữ do Q gọi đến để phục vụ rót bia cho Nhóm của L) đi vào phòng hát để phục vụ. Xào Ke xong, Nh bảo H2 đưa cho Nh tờ tiền 10.000đ để quán tầu làm ống hút sử dụng ma túy, H2 đã mượn của L 01 tờ tiền polime mệnh giá 10.000đ rồi đưa cho Nh quán nh3 ống hút làm dụng cụ sử dụng ma túy. Nh kê sẵn 04 đường ma túy Ketamine trong đĩa rồi đưa cho H2. H2 đặt đĩa ma túy xuống mặt bàn ngoài cùng từ cửa nhìn vào. Đ1 đến hít 01 đường ke. H2 cầm đĩa ma túy Ketamine để lên bàn gần chỗ L ngồi. L hít 01 đường Ke. Tiếp đó, Hợi, Nie, M, H2 cũng sử dụng ma túy Ke. Khi mọi người trong phòng đang sử dụng ma túy thì Du quay lại, thấy trên đĩa có ma túy Ke nên Du đã sử dụng 01 đường Ke. Khi mọi người

trong phòng sử dụng hết ma túy Ketamine trong đĩa thì Nh tiếp tục lấy số ma túy Ketamine còn lại đổ ra đĩa xào nôt để mọi người cùng sử dụng. Khi Nh đang xào Ke thì Lý Mùi M đến soi đèn cho Nh xào, rồi M thay Nh xào Ke. Khi xào Ke xong, M để trên bàn cho mọi người trong phòng sử dụng. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, H. Trâm Nie mệt nên ra về. Một lúc sau, H3 Thị Mong đến thay cho Nie. Mong thấy có ma túy ketamine trên đĩa nên đã tự sử dụng 01 đường Ke. Đến khoảng 23 giờ 55 phút cùng ngày, Mong ra về và H3 Thị Ngọc Diệp, sinh ngày 08/11/2008 đến thay cho Mong. Diệp đến nhưng không sử dụng ma túy. Tr cũng không sử dụng ma túy mà chỉ uống bia, nhảy và hát.

Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 03/10/2023, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma túy- Công an huyện Ba Vì phối hợp với Công an xã Tiên Phong đến kiểm tra H3nh chính quán Karaoke H2 Phương. Quá trình kiểm tra, tổ công tác đã phát hiện, lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong các tang, vật chứng như sau:

**Tại quầy thu ngân:*

- 01 lọ nhựa, hình trụ tròn, màu xA lá cây nhãn hiệu Doublemint (kí hiệu M4), bên trong có:

- + 02 túi niL trong suốt, kích thước 3x3 cm, bên trong đều chứa các cục tinh thể màu trắng;

- + 04 viên nén màu trắng (gồm 02 viên hình trái tim và 02 viên hình bầu dục).

- 02 thẻ nhựa cứng (1 thẻ nhãn hiệu Vinaphone, 1 thẻ nhãn hiệu IteI)- thu trên nóc máy lọc nước (kí hiệu M5)

**Tại phòng hát số 1, tầng 2:*

- 01 đĩa sứ hình tròn, màu trắng, đường kính 25 cm, trên bề mặt đĩa có tám dính tinh thể màu trắng ; 01 thẻ nhựa màu đen in chữ GUCCI có tám dính tinh thể màu trắng và 01 ống hút được cuốn bằng 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng, 2 đầu cố định bằng vỏ đầu lọc thuốc lá có tám dính tinh thể màu trắng- thu giữ ở trên mặt bàn trong cùng theo hướng từ cửa vào (**Ký hiệu M1**);

- 01 túi niL trong suốt bên trong có chứa tinh thể màu trắng- thu giữ trên mặt bàn đầu tiên theo hướng từ cửa ra vào (**Ký hiệu M2**);

- 01 vỏ túi niL trong suốt, bên trong chứa tinh thể màu trắng- thu giữ dưới nền gạch phía sau ghế da gần cửa ra vào phòng (**Ký hiệu M3**).

Ngoài ra, lực lượng công an còn thu giữ các đồ vật, tài sản gồm:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng bạc, đã cũ, trong lắp sim số 0868192012 của Nguyễn Minh Q.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xA, trong lắp sim số 0349045111 của Nguyễn Văn L.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu xám, bên trong lắp sim số 0842100240 của Lý Mùi M.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, màu vàng, trong lắp sim số 0983490994; 01 xe máy Honda SH, màu trắng, BKS: 30Y5- 620.32 của PH2 Mạnh H2.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu xA, trong gắn sim số 0965.722.859 ; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS : 30X4- 3669 của PH2 Quang Đ1.

- 06 loa màu đen hình chữ nhật, mặt sau có chữ FANE, kích thước mỗi loa 62 x34 cm ; 01 đèn Led hình tròn, dạng xoay có chữ Beam; 01 thiết bị kích âm thA (loa), kích thước 107x57x72 cm, mặt sau có chữ FANE, Model No : SV- 118218 ; 01 đèn laze Kimu, kích thước 21x21x8 cm; 01 bảng điều khiển chọn nhạc vi tính có chữ VietK ; 01 dàn ampli, kích thước 66x53x70 cm (bên trong có 06 Ampli) ; 01 dàn đèn Led có chữ LCD Display gồm 06 bóng, kích thước 85 cm (qua khám xét khẩn cấp quán H2 Phương).

Ngày 03/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Ba Vì đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 435 trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tH3nh phố H3 Nội giám định đối với những tang vật thu giữ nêu trên (kí hiệu từ M1 đến M5).

Tại bản kết luận giám định số 6763A/KL- KTHS ngày 12/10/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tH3nh phố H3 Nội kết luận (BL 179):

- “Kí hiệu M1: 01 đĩa sủ màu trắng, 01 thẻ nhựa màu đen in chữ GUCCI và 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng đều có dính ma túy loại Ketamine.

- Kí hiệu M2: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 0,256 gam.

- Kí hiệu M3: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 0,005 gam.

- Kí hiệu M4: 01 lọ nhựa hình trụ tròn màu xA, bên trong có:

+ Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi ni lông đều là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 2,184 gam,

+ 04 Viên nén màu trắng- xám đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 1,585 gam.

- Kí hiệu M5: 01 thẻ nhựa in nhãn hiệu Vinaphone màu đen và 01 thẻ nhựa in nhãn hiệu Itel đều có dính ma túy loại Ketamine”

Chiều ngày 03/10/2023, sau khi biết tin lực lượng Công an huyện Ba Vì kiểm tra quán cà phê H2 Phương và bắt quả tang các đối tượng có H3nh vi vi phạm pháp luật, Kiều Văn H2 là chủ quán H2 Phương đã đến cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Ba Vì đầu thú và khai nhận về H3nh vi “chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” của mình và đồng bọn như sau:

H2 kinh doanh quán Karaoke biển hiệu “cà phê âm nhạc H2 Phương” có đăng kí kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng kí hộ kinh doanh số 01Q8011616 do Phòng Tài chính- kế hoạch huyện Ba Vì cấp ngày 11/5/2023. Trong quá trình hoạt động, từ đầu tháng 9 năm 2023, H2 thuê Nguyễn Minh Q trông coi, quản lý quán vào ban đêm (từ 19h đến 6h sáng hôm sau). Nếu có khách Q sẽ tự bố trí, sắp xếp phòng cho khách, còn khách đặt phòng trước thì có thể liên hệ với H2 hoặc với Q qua điện thoại. Khi có khách hát thì Q sẽ ghi hóa đơn thanh toán rồi thu tiền của khách, sau đó chụp ảnh hóa đơn gửi qua tin nhắn Zalo cho H2 biết để quản lý. Ngày hôm sau, Q sẽ bàn giao tiền cho H2 hoặc Q sẽ chuyển tiền qua tài khoản VP bank số 0395180383 mang tên Kiều Văn H2. Khi khách thanh toán tiền qua tài khoản thì Q sẽ hướng dẫn khách chuyển khoản vào tài khoản nêu trên của H2. Do muốn tăng thu nhập cho quán nên H2 đã chỉ đạo và thống nhất với Q: Nếu khách đến hát bình thường thì thu 200.000 đồng/01 giờ; nếu khách đến “chơi” tức sử dụng ma túy thì đồng ý để cho khách sử dụng ma túy tại quán và thu **350.000 đồng/01 giờ**. Khi có khách đến bay lắc, sử dụng ma túy tại quán thì Q có nhiệm vụ đón tiếp, sắp xếp phòng cho khách, mở nhạc hoặc gọi nhân viên nữ phục vụ khi khách có nhu cầu. Sau đó thông báo lại cho H2 biết về việc có khách đến “chơi”.

Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra phần tin nhắn Zalo mang tên “Kiều H2” trong điện thoại của Kiều Văn H2 và đã thu thập được hình ảnh 38 tờ hóa đơn thanh toán tiền do Q chụp ảnh gửi từ tài khoản zalo “Q Nghếch” của Q đến tài khoản Zalo “Kiều H2” của H2. Q và H2 đều thừa nhận: đây là những hóa đơn do khách đến hát và sử dụng ma túy thanh toán (với giá thuê phòng là 350.000 đồng/01 giờ) trong các ngày từ 02/09/2023 đến ngày 22/9/2023, tương đương với 38 lượt chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy tại quán Karaoke H2 Phương với tổng số tiền thu được là 52.545.000 đồng. Đối với việc L đến thuê phòng hát sau đó bay lắc, sử dụng ma túy tại phòng 1 tầng 2 quán karaoke H2 Phương đêm ngày 02/10/2023, rạng sáng ngày 03/10/2023: Ban đầu L đến thuê phòng hát và không đặt vấn đề thuê phòng để sử dụng ma túy. Tuy nhiên, khi nghe thấy tiếng nhạc mạnh ở trên phòng và trước đó Q có nhặt được ma túy Kẹo

ở chân cầu thang và có người xuống hỏi “đồ này gửi ở đây à”, Q biết khách bắt đầu sử dụng ma túy tại Phòng 1 tầng 2 quán Karaoke H2 Phương nhưng vẫn đồng ý để L và các đối tượng sử dụng ma túy tại phòng hát với mục đích thu tiền phòng theo giá 350.000 đồng/1 giờ. Tuy nhiên, Q chưa nhắn tin thông báo cho H2 về việc này.

Về nguồn gốc 02 túi ma túy Ketamine và 04 viên ma túy Kẹo đựng trong lọ nhựa, hình trụ tròn, màu xA lá cây nhãn hiệu Doublemint trên mặt bàn quầy thu ngân, Q khai: Sau khi mang đá lên cho phòng L, Q xuống đến chân cầu thang thì nhìn thấy 02 viên nén màu trắng, hình bầu dục. Q biết là Ma túy nhưng vẫn nhặt lên. Một lúc sau, Q ra cửa quán thì nhặt được 02 túi Ke và 02 viên ma túy hình trái tim. Q đem số ma túy trên cất vào lọ nhựa, mục đích khi nào hết giờ làm sẽ mang đi vứt bỏ.

Về nguồn gốc số ma túy L và đồng bọn mua để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy vào đêm ngày 02/10/2023, rạng sáng ngày 03/10/2023: L khai mua của người tên Giáp có số điện thoại 0985.988.315. Quá trình điều tra đã làm rõ, người đàn ông nêu trên tên PH2 Công Giáp, sinh năm 1984; trú tại: xóm Đồi, thôn Cao Nhang, thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì, tH3nh phố H3 Nội. Tại cơ quan điều tra, Giáp khai: tối ngày 02/10/2023, có người đàn ông gọi điện đến số điện thoại nêu trên của Giáp hỏi mua ma túy của Giáp. Tuy nhiên, Giáp bảo không có và không bán ma túy cho người này. Qua nhận dạng và đối chất, L không nhận ra Giáp. Như vậy, ngoài lời khai của L không có tài liệu khác chứng minh PH2 Công Giáp đã bán trái phép chất ma túy cho L tối ngày 02/10/2023. Do đó, cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý đối với Giáp.

Đối với Cù Thị Nh, sinh ngày 28/3/2008 - Là người đã xào ma túy Ketamine 02 lần cho L và đồng bọn sử dụng vào tối ngày 02, rạng sáng ngày 03/10/2023. Ngoài ra, Nh còn cuốn tẩu, kẻ Ke; giúp sức cho L và đồng bọn trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, do khi thực hiện H3nh vi trên, Nh chưa đủ 16 tuổi nên Nh không phải chịu trách nhiệm về H3nh vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 255 Bộ luật hình sự. Về việc Nh sử dụng Ketamine tại phòng số 1 tầng 2, công an huyện Ba Vì đã ra Quyết định xử phạt vi phạm H3nh chính bằng hình thức “Cảnh cáo” theo quy định tại Khoản 1, Điều 23, Nghị định 144/NĐ- CP ngày 29/12/2021 của Chính phủ.

Đối với Nguyễn Văn Du và Nguyễn Văn Tr - Là những người được L bàn bạc rủ đến quán Karaoke H2 Phương để hát và gọi nhân viên phục vụ, hết bao nhiêu sẽ chia đều tiền. Du và Tr không biết về việc L, Đ1 và PH2 Mạnh H2 rủ nhau mua ma túy đến quán H2 Phương để sử dụng. Khi vừa vào phòng hát, Du đã

ra ngoài đi mát xa. Khi quay lại, thấy có ma túy trên bàn nên Du đã sử dụng 01 đường Ke. Còn Tr chỉ uống bia, hát và nhảy, không sử dụng ma túy. Do đó, Du và Tr không đồng phạm với L và đồng bọn về H3nh vì “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 255 Bộ luật hình sự. Công an huyện Ba Vì đã ra Quyết định xử phạt vi phạm H3nh chính đối với Du về H3nh vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1, Điều 23, Nghị định 144 của Chính phủ.

Đối với Trần Thị Hợi, H.Trâm Nie và H3 Thị Mong - Là những nhân viên phục vụ khách hát tại phòng 1 tầng 2 quán H2 Phương đêm 02, rạng sáng ngày 03/10/2023, quá trình phục vụ, thấy có ma túy Ketamine tại phòng nên Hợi, Nie và Mong đã tự sử dụng. Công an huyện Ba Vì đã ra Quyết định xử phạt vi phạm H3nh chính đối với Hợi, Nie và Mong về H3nh vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1, Điều 23, Nghị định 144 của Chính phủ.

Đối với H3 Thị Ngọc Diệp và Nguyễn Bá L (còn gọi là “L Cận”). Diệp đến phục vụ phòng hát thay cho Mong, còn L là người cung cấp nhân viên phục vụ (Nh, M, Nie, Mong, Diệp) cho khách. Diệp không sử dụng ma túy. L không liên quan đến việc M và các đối tượng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, cơ quan điều tra không đưa ra hình thức xử lý.

Quá trình điều tra xác định, A Lê Minh Ch sinh năm 2002; trú tại: thôn Kiều Mộc, xã Cổ Đô, huyện Ba Vì, tH3nh phố H3 Nội và A Trần Văn Đào, sinh năm 1994; trú tại: thôn Vị Nhuế, xã Tiên Phong, huyện Ba Vì, tH3nh phố H3 Nội là 2 trong số những khách đến quán cà phê H2 Phương hát và sử dụng ma túy trong khoảng thời gian từ đầu tháng 9 đến đầu tháng 10/2023 (có giao dịch chuyển khoản phù hợp với hóa đơn thA toán, với sao kê tài khoản 0395180383 của Kiều Văn H2 và phù hợp với nội dung tin nhắn giữa Q và H2). Tại cơ quan điều tra, A Ch trình bày: khoảng đầu tháng 9 năm 2023, A Ch đi cùng A Tiến, khoảng 20 tuổi, người Vĩnh Ph (quen nhau khi đi làm tàu cát trên sông) và mấy người bạn của Tiến đến quán H2 Phương để hát và sử dụng ma túy. A Ch không đứng ra thuê phòng, cũng không cung cấp ma túy hay chuẩn bị công cụ, phương tiện phục vụ cho việc sử dụng ma túy. Quá trình hát, có người trong phòng mời sử dụng ma túy Ketamine và Kẹo nên đã đồng ý và sử dụng. Khoảng hơn 03 tiếng thì cả nhóm ra về. Khi xuống quây lễ tân, Ch thấy nhân viên nam đưa hóa đơn và yêu cầu thA toán. Do có sẵn tiền trong tài khoản nên Ch đã sử dụng tài khoản ngân H3ng BIDV số 4510842306 mang tên Lê Minh Ch chuyển khoản trả tiền phòng hát vào số tài khoản VP Bank ghi ở quây lễ tân theo chỉ dẫn của nhân viên nam. Do A Ch không biết họ tên, tuổi, địa chỉ của Tiến và những người cùng sử dụng ma túy nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh và xử lý. A Trần Văn

Đào trình bày: khoảng đầu tháng 9/2023, Đào đến quán H2 Phương thuê phòng hát và nhân viên phục vụ. Tuy nhiên, Đào không sử dụng ma túy. Hát khoảng 1h thì Đào ra về và nợ lại tiền hát (1.000.000 đồng). Khoảng 2-3 ngày sau, Đào chuyển khoản thA toán tiền hát (1.000.000 đồng) đến tài khoản 0395180383 của H2.

Đối với những người khách thuê phòng để sử dụng trái phép chất ma túy mà Q và Kiều Văn H2 nhắc đến trong đoạn hội thoại zalo gồm: Hợp, Ân, L Loe, Đoàn, Lương Tây, Tú Đông Viên, Sắc, Khang, Minh, H2 và những khách còn lại liên quan đến 38 hóa đơn nêu trên. Do Q và H2 không biết họ, tên, địa chỉ của những người nêu trên nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ. Ngoài ra, H2 và Q nhắc đến “phòng L 4tr380” trong đoạn hội thoại zalo và “A L Cận/Đường” trong hóa đơn số 31 ngày 08/9/2023 với số tiền thA toán là 4.380.000 đồng (BL 480). Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Bá L khai: ngày 30/9/2023, L chở nhân viên đến quán H2 Phương. Khi đưa nhân viên vào phòng hát ở tầng 1, L được một thA niên lạ mặt kéo vào, mời uống bia và sử dụng nửa viên ma túy Kẹo. Sau đó, L ra về. Q và H2 không nhớ nội dung trên. Do đó, cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ và xử lý đối với L.

Về vật chứng của vụ án: 05 phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an TP H3 Nội có chữ ký, họ, tên của các tH3nh phần mở, đóng niêm phong; 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu xám, đã cũ, số IMEI: 35332607112639, bên trong lắp sim số 0842100240, 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng bạc, đã cũ (mặt lưng kính bị nứt vỡ), bên trong lắp sim số 0868192012; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 màu vàng Gold, đã cũ, số IMEI: 353415089936820, bên trong lắp sim số 0983490994; 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu xA, đã cũ, số IMEI: 35671511457236, lắp sim số 0965722859; 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax, màu đen, đã cũ, số IEMI: 352301457228688, lắp sim số 0395180383; 01 điện thoại di động Realmei màu xA, đã cũ, số IMEI: 860295043751242/00, lắp sim số 0349045111; 01 xe máy Honda SH màu trắng, đã cũ, BKS: 29Y5- 62032, số khung: KY028162, số máy: E0160667; 01 xe máy Honda Wave màu đen, đã cũ, BKS: 30X4- 3669, số khung: X9Y013439, số máy: JC43E- 0522750; 06 loa màu đen hình hộp chữ nhật, mặt sau có chữ FANE, kích thước mỗi loa khoảng 62x34 cm; 01 đèn lead hình tròn, dạng xoay, có chữ Beam ; 01 thiết bị kích âm thA (loa), kích thước khoảng 107x57x72 cm, mặt sau có chữ FANE. Model No:SV-118-218; 01 đèn Laze Kimu, kích thước khoảng 21x21x8 cm; 01 Bảng điều khiển chọn nhạc vi tính có chữ VietK; 01 dàn Ampli, kích thước khoảng 66x53x70 cm (bên trong có 06 Ampli) ; 01 dàn đèn Led có chữ LCD DISPLAY gồm 06 bóng, kích thước

khoảng 85 cm, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì đã có Quyết định chuyển vật chứng đến chi cục thi H3nh án dân sự huyện Ba Vì để bảo quản và chờ xử lý theo quy định.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Ba Vì, Nguyễn Minh Q, Nguyễn Văn L, PH2 Quang Đ1, PH2 Mạnh H2, Lý Mùi M và Kiều Văn H2 đã khai nhận H3nh vi của mình như trên.

Tại Bản Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 26/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh Q về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c, d khoản 2 Điều 256 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Nguyễn Văn L, PH2 Quang Đ1, PH2 Mạnh H2, Lý Mùi M về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Kiều Văn H2 về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa: Các bị cáo Nguyễn Minh Q, Nguyễn Văn L, PH2 Quang Đ1, PH2 Mạnh H2, Lý Mùi M và Kiều Văn H2 đã tH3nh khẩn khai nhận toàn bộ H3nh vi phạm tội của mình đúng như bản nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì đã truy tố, tỏ thái độ ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa, phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội dA và điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội dA:

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Q phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” và phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn L, PH2 Quang Đ1, PH2 Mạnh H2, Lý Mùi M phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Tuyên bố bị cáo Kiều Văn H2 phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm b, c, d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Q từ 07 đến 08 năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”

+ Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Q từ 18 đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

+ Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự buộc bị cáo Nguyễn Minh Q phải chấp hành hình phạt Ch của cả hai tội từ 08 năm 06 tháng tù đến 10 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/10/2023.

+ Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù; Xử phạt PH2 Mạnh H2 và PH2 Quang Đ1 mỗi bị cáo từ 07 năm đến 08 năm tù cùng về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù cùng tính từ ngày 03/10/2023.

+ Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lý Mùi M từ 05 đến 06 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 03/10/2023.

+ Áp dụng điểm b, c, d khoản 2 Điều 256; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Kiều Văn H2 từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 03/10/2023.

- Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định nên đề nghị HĐXX miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 05 phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP H3 Nội có chữ ký, họ, tên của các thành viên phân mở, đóng niêm phong. Riêng tờ tiền mệnh giá 10.000 VNĐ được cuốn thành ống hút để sử dụng ma túy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

+ Tịch thu, phát mại, sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng bạc, đã cũ (mặt lưng kính bị nứt vỡ), bên trong lắp sim số 0868192012, thu, giữ của Nguyễn Minh Q; 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu xám, đã cũ, số IMEI: 35671511457236, lắp sim số 0965722859, thu giữ của PH2 Quang Đ1; 01 điện thoại di động Realme, màu xám, đã cũ bên trong lắp sim số 0349045111 thu giữ của Nguyễn Văn L; 06 loa màu đen hình hộp chữ nhật, mặt sau có chữ FANE, kích thước mỗi loa khoảng 62x34 cm; 01 đèn led hình tròn, dạng xoay, có chữ Beam; 01 thiết bị kích âm thanh (loa), kích thước khoảng 107x57x72 cm, mặt sau có chữ FANE, model No:SV-118-218; 01 đèn Laze Kimu, kích thước khoảng 21x21x8 cm; 01 Bảng điều khiển chọn nhạc vi tính có chữ VietK; 01 dàn Ampli, kích thước khoảng 66x53x70 cm (bên trong có 06 Ampli) và 01 dàn đèn Led có chữ LCD DISPLAY gồm 06 bóng, kích thước

khoảng 85 cm ; 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax, màu đen, đã cũ, số IEMI: 352301457228688, lắp sim số 0395180383, thu giữ của Kiều Văn H2.

+ Truy thu, sung ngân sách NH3 nước số tiền 52.545.000 đồng của Kiều Văn H2 do thu lợi bất chính mà có.

+ Trả lại cho bị cáo Lý Mùi M 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu xám, đã cũ, số IMEI: 35332607112639, bên trong lắp sim số 0842100240; Trả lại cho bị cáo PH2 Mạnh H2 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 màu vàng Gold, đã cũ, số IMEI: 353415089936820, bên trong lắp sim số 0983490994 và 01 xe máy Honda SH màu trắng, đã cũ, BKS: 29Y5- 62032, số khung: KY028162, số máy: E0160667.

+ Trả lại cho chị Nguyễn Thị Y 01 xe máy Honda Wave màu đen, đã cũ, BKS: 30X4- 3669, số khung: X9Y013439, số máy: JC43E- 0522750.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Lý Mùi M đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo M mức án thấp hơn mức án mà Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng*: Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và người tiến hành tố tụng khác trong vụ án được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa không có khiếu nại, tố cáo về các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Theo đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án được xác định là hợp pháp.

[2] *Về tội dA*: Xét lời khai nhận H3nh vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ căn cứ để kết luận:

Đêm ngày 02/10/2023, rạng sáng ngày 03/10/2023, tại phòng hát số 1 tầng 2 của quán Karaoke H2 Phương ở ThA Lũng- Tiên Phong- Ba Vì- H3 Nội, Nguyễn Minh Q đã dùng quán Karaoke do mình quản lý để Nguyễn Văn L, PH2 Quang Đ1, PH2 Mạnh H2 và Lý Mùi M tổ chức đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể của nhau và của những người khác gồm: Nguyễn Văn Du, Cù Thị Nh (15 tuổi 6 tháng 4 ngày), Trần Thị Hợi (17 tuổi 5 ngày), H.Trâm Nie và H3 Thị

Mong. Nguyễn Minh Q là người quản lý và Kiều Văn H2 là chủ quán quán Karaoke H2 Phương biết các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng hát nhưng vẫn đồng ý nhằm mục đích thu tiền phòng với giá cao. Cùng với mục đích đó, Q và H2 còn nhiều lần cho khách thuê phòng để sử dụng trái phép chất ma túy. Ngoài ra, Nguyễn Minh Q còn có H3nh vi tàng trữ 2,184 gram ma túy loại Ketamin, 1,585 gram ma túy loại MDMA.

Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì truy tố các bị cáo Nguyễn Văn L, PH2 Mạnh H2, PH2 Quang Đ1, Lý Mùi M về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự, truy tố các bị cáo Kiều Văn H2, Nguyễn Minh Q về tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b, c, đ khoản 2, Điều 256 Bộ luật hình sự, truy tố Nguyễn Minh Q về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm i, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ tội phạm và năng lực trách nhiệm hình sự*: H3nh vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến những quy định quản lý các chất ma túy trong Luật phòng, chống ma túy. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng phạm tội do cố ý. Xét về mức độ, vai trò phạm tội của từng bị cáo trong vụ án thì thấy:

Đối với tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy:

Bị cáo Nguyễn Văn L có vai trò là người khởi xướng việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, là người trực tiếp liên hệ mua ma túy cho các đối tượng khác cùng sử dụng nên H3nh vi của bị cáo L có tính chất và mức độ nguy hiểm nhất trong vụ án đối với tội phạm này. Các bị cáo PH2 Mạnh H2, PH2 Quang Đ1 tham gia tích cực vào việc bàn bạc, thực hiện phạm tội với vai trò là người cùng Ch tiền mua ma túy, nên H3nh vi của Đ1 và H2 có tính chất và mức nguy hiểm thứ hai trong vụ án. Bị cáo M là người giúp sức cho các đối tượng khác sử dụng ma túy nên H3nh vi của bị cáo M có tính chất và mức độ nguy hiểm thứ ba trong vụ án đối với tội phạm này. Theo đó, H3nh vi của bị cáo L phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn các bị cáo Đ1, H2 và bị cáo M đối với tội phạm này.

Đối với tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy:

Bị cáo Kiều Văn H2 là chủ quán, dùng địa điểm là quán karaoke của mình, chỉ đạo bị cáo Q chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo Q là người thực H3nh theo sự phân công của bị cáo H2. Vì vậy, H3nh vi của bị cáo Kiều Văn H2 có tính chất và mức độ nguy hiểm hơn bị cáo Q. Theo đó, H3nh vi của bị cáo H2 phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo Q đối với tội phạm này.

[4] *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ*:

Các bị cáo không phạm vào các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo PH2 Mạnh H2 là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện mà còn tham gia việc tổ chức sử dụng ma túy trái phép chất ma túy. H3nh vi của bị cáo H2 có dấu hiệu của việc xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội (đối với Cù Thị Nh), tuy nhiên, Nh chưa đủ tuổi chịu TNHS về tội này và chưa có hướng dẫn cụ thể của TANDTC nên HĐXX xác định bị cáo H2 không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 của BLHS.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã tH3nh khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải nên tất cả các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Kiều Văn H2 sau khi biết bị cáo Q bị CQĐT bắt về H3nh vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy ngày 03/10/2023 đã đến CQĐT đầu thú về H3nh vi của mình, đồng thời tự thú về các H3nh vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy ở những ngày trước đó nên bị cáo Kiều Văn H2 được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo Kiều Văn H2 có ông nội là ông Kiều Văn V là người có công với cách mạng, bị cáo tác đã động gia đình nộp lại số tiền thu lợi bất chính nên HĐXX cho bị cáo được hưởng thêm 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì cho rằng bị cáo H2 tích cực hợp tác trong quá trình giải quyết vụ án đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm t khoản 1 Điều 51 là không chính xác nên không được HĐXX chấp nhận.

Bị cáo Nguyễn Văn L có ông nội là liệt sỹ Nguyễn Văn Hải, bị cáo PH2 Mạnh H2 có bà nội là bà PH2 Thị Khoai, bị cáo PH2 Quang Đ1 có ông nội là liệt sỹ PH2 Quang Hiền là người có công với cách mạng, bị cáo Lý Mùi M là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế nên HĐXX cho các bị cáo L, H2, Đ1 và bị cáo M được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] *Về áp dụng hình phạt*: Trên cơ sở xem xét, đánh giá về tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly xã hội một thời gian phù hợp để giáo dục các bị cáo, giúp các bị cáo từ bỏ ma túy, đồng thời góp phần răn đe, phòng ngừa tội phạm nói Ch và tội phạm về ma túy nói riêng.

Đối với bị cáo Lý Mùi M, khi thực hiện H3nh vi phạm tội, bị cáo là người dưới 18 tuổi nên bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của nH3 nước đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại Điều 91 của BLHS 2015.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Xét hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định và không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, vật chứng của vụ án được xử lý như sau:

+ Đối với 05 phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an TP H3 Nội có chữ ký, họ, tên của các thành viên phân mở, đóng niêm phong là ma túy và các công cụ sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy. Riêng tờ tiền mệnh giá 10.000 VNĐ được cuốn thành ống hút để sử dụng ma túy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

+ Đối với 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng bạc, đã cũ (mặt lưng kính bị nứt vỡ), bên trong lắp sim số 0868192012, thu, giữ của Nguyễn Minh Q, 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu xám, đã cũ, số IMEI: 35671511457236, lắp sim số 0965722859, thu giữ của PH2 Quang Đ1, 01 điện thoại di động Realme, màu xám, đã cũ bên trong lắp sim số 0349045111, thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn L, 06 loa màu đen hình hộp chữ nhật, mặt sau có chữ FANE, kích thước mỗi loa khoảng 62x34 cm, 01 đèn led hình tròn, dạng xoay, có chữ Beam, 01 thiết bị kích âm thanh (loa), kích thước khoảng 107x57x72 cm, mặt sau có chữ FANE, model No:SV-118-218, 01 đèn Laze Kimu, kích thước khoảng 21x21x8 cm, 01 Bảng điều khiển chọn nhạc vi tính có chữ VietK, 01 dàn Ampli, kích thước khoảng 66x53x70 cm (bên trong có 06 Ampli), 01 dàn đèn Led có chữ LCD DISPLAY gồm 06 bóng, kích thước khoảng 85 cm và 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax, màu đen, đã cũ, số IMEI: 352301457228688, lắp sim số 0395180383, thu giữ của Kiều Văn H2 là các công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, phát mai sung quỹ nhà nước.

+ Đối với số tiền 52.545.000 đồng là tiền Kiều Văn H2 thu lợi bất chính khi chứa chấp việc sử dụng trái phép ma túy cần truy thu sung vào ngân sách nhà nước.

+ Đối với điện thoại di động Iphone 6 Plus màu xám, đã cũ, số IMEI: 35332607112639, bên trong lắp sim số 0842100240 là tài sản hợp pháp của bị cáo Lý Mùi M, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo M.

+ Đối với 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 màu vàng Gold, đã cũ, số IMEI: 353415089936820, bên trong lắp sim số 0983490994 và 01 xe máy Honda SH màu trắng, đã cũ, BKS: 29Y5- 62032, số khung: KY028162, số máy: E0160667 là tài sản hợp pháp của bị cáo PH2 Mạnh H2 nên cần trả lại cho bị cáo H2 các tài sản này.

+ Đối với 01 xe máy Honda Wave màu đen, đã cũ, BKS: 30X4- 3669, số khung: X9Y013439, số máy: JC43E- 0522750 là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Y, chị Y không biết việc Đ1 dùng xe này đi mua ma túy nên cần trả lại tài sản này cho chị Y.

[8] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn L, PH2 Mạnh H2, PH2 Quang Đ1, Lý Mùi M phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, bị cáo Kiều Văn H2 phạm tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”, bị cáo Nguyễn Minh Q phạm tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm b, c, d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Q 07 (bảy) năm tù về tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”.

+ Áp dụng điểm i, khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Q 02 (hai) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

+ Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự buộc bị cáo Nguyễn Minh Q phải chấp hành hình phạt Ch của cả hai tội là 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/10/2023.

+ Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 07 (bảy) năm 05 (năm) tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày 03/10/2023.

Xử phạt bị cáo PH2 Mạnh H2 07 (bảy) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày 03/10/2023.

Xử phạt bị cáo PH2 Quang Đ1 07 (bảy) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày 03/10/2023.

+ Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lý Mùi M 04 (bốn) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày 03/10/2023.

+ Áp dụng điểm b, c, d khoản 2 Điều 256; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Kiều Văn H2 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 03/10/2023.

Truy thu sung vào ngân sách nH3 nước số tiền bị cáo Kiều Văn H2 thu lời bất chính là 52.545.000đ (*Năm mươi hai triệu, năm trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*). Số tiền này được trừ vào số tiền gia đình bị cáo đã nộp tại Chi cục thi H3nh án Dân sự huyện Ba Vì, Tp. H3 Nội theo biên lai thu tiền số 0013987 ngày 22/3/2024. Bị cáo H2 đã thực hiện xong nghĩa vụ nộp số tiền này.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, tiêu hủy 05 phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an TP H3 Nội có chữ ký, họ, tên của các tH3nh phần mở, đóng niêm phong là ma túy và các công cụ sử dụng ma túy. Riêng tờ tiền mệnh giá 10.000 VNĐ được cuốn tH3nh ống hút để sử dụng ma túy được tịch thu sung vào ngân sách nH3 nước.

+ Tịch thu, phát mại sung quỹ nH3 nước: 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng bạc, đã cũ (mặt lưng kính bị nứt vỡ), bên trong lắp sim số 0868192012, thu, giữ của Nguyễn Minh Q, 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu xA, đã cũ, số IMEI: 35671511457236, lắp sim số 0965722859, thu giữ của PH2 Quang Đ1, 01 điện thoại di động Realmi, màu xA, đã cũ bên trong lắp sim số 0349045111, thu giữ của Nguyễn Văn L, 06 loa màu đen hình hộp chữ nhật, mặt sau có chữ FANE, kích thước mỗi loa khoảng 62x34 cm, 01 đèn lead hình tròn, dạng xoay, có chữ Beam, 01 thiết bị kích âm thA (loa), kích thước khoảng 107x57x72 cm, mặt sau có chữ FANE, model No:SV-118-218, 01 đèn Laze Kimu, kích thước khoảng 21x21x8 cm, 01 Bảng điều khiển chọn nhạc vi tính có chữ VietK, 01 dàn Ampli, kích thước khoảng 66x53x70 cm (bên trong có 06 Ampli), 01 dàn đèn Led có chữ LCD DISPLAY gồm 06 bóng, kích thước khoảng 85 cm và 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax, màu đen, đã cũ, số IEMI: 352301457228688, lắp sim số 0395180383, thu giữ của Kiều Văn H2.

+ Trả lại bị cáo Lý Mùi M 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu xám, đã cũ, số IMEI: 35332607112639, bên trong lắp sim số 0842100240.

+ Trả lại bị cáo PH2 Mạnh H2 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 màu vàng Gold, đã cũ, số IMEI: 353415089936820, bên trong lắp sim số 0983490994 và 01 xe máy Honda SH màu trắng, đã cũ, BKS: 29Y5- 62032, số khung: KY028162, số máy: E0160667.

+ Trả lại chị Nguyễn Thị Y 01 xe máy Honda Wave màu đen, đã cũ, BKS: 30X4- 3669, số khung: X9Y013439, số máy: JC43E- 0522750.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/3/2024).

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Nguyễn Minh Q, Nguyễn Văn L, PH2 Mạnh H2, PH2 Quang Đ1, Lý Mùi M, Kiều Văn H2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần Bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TH3nh phố H3 Nội;
- Huyện uỷ Ba Vì, Tp. H3 Nội;
- VKSND huyện Ba Vì, Tp. H3 Nội;
- Công an huyện Ba Vì, Tp. H3 Nội;
- Chi cục THADS huyện Ba Vì, Tp. H3 Nội;
- UBND xã Vật Lại, huyện Ba Vì, Tp. H3 Nội;
- UBND thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì, Tp.

Nội;

- UBND xã Vũ Nông, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng;
- UBND xã Tiên Phong, huyện Ba Vì, Tp. H3 Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Các bị cáo; Người có QL, NV liên quan;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Đình Sáng

